

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/ HS-ST
Ngày: 20-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đậu Thị Phú

Ông Hoàng Xuân Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thùy Linh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tiến Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Đậu Thị M, sinh ngày 02 tháng 8 năm 1997 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hoá: lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Đậu Thị H; có chồng: Phạm Văn L và 02 con: lớn nhất 6 tuổi, nhỏ nhất 2 tuổi; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 14/11/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Phạm Thị P, sinh năm 1954. Địa chỉ: thôn T, xã Q, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 10/11/2019, biết bà Phạm Thị P (là hàng xóm của M) đi vắng nên Đậu Thị M đã nảy sinh ý định vào nhà bà Phiếu để lấy trộm cắp tài sản. M đi sang nhà bà P thấy cửa không khóa nên M đẩy cửa vào nhà thì thấy 01 điện thoại di động Samsung màu đen để ở đầu giường. M lấy điện thoại rồi đem về nhà tắt nguồn và cất giấu trong tủ quần áo. Đến 12 giờ cùng ngày bà P về nhà và phát hiện mất điện thoại di động nên đã làm đơn trình báo cho Công an huyện Quảng Trạch. Tại Cơ quan điều tra, M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá số 61/KL- HĐ ngày 13/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: Giá trị 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy, màu đen có giá trị tại thời điểm bị lấy là: 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm ngàn đồng).

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bà Phạm Thị P đã nhận lại tài sản chiếm đoạt và yêu cầu Đậu Thị M bồi thường thêm 100.000 đồng tiền chi phí tìm kiếm tài sản. Đậu Thị M đã bồi thường đủ số tiền trên.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã thu giữ và trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy màu đen cho chủ sở hữu bà Phạm Thị P.

Bản Cáo trạng số 02/CT-VKSQT ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch truy tố bị cáo Đậu Thị M về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đậu Thị M từ 12 – 18 tháng cải tạo không giam giữ. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng: không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về cấu thành tội phạm: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đậu Thị M đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: khoảng 10

giờ ngày 10/11/2019, lợi dụng lúc bà P đi vắng bị cáo M đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bà Phạm Thị P là 01 (một) điện thoại di động. Theo bản kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận tổng giá trị thiệt hại về tài sản là 2.700.000 đồng. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại và tang vật chứng đã thu hồi được và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Như vậy, hành vi của bị cáo Đậu Thị M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

[3] Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có tuổi còn rất trẻ và đã có gia đình nhưng do không có việc làm, thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên đã lấy trộm tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản do pháp luật hình sự bảo vệ, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và nhận thức được việc làm sai trái của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự xét xử cho bị cáo Đậu Thị M được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình và cũng để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo Đậu Thị M có đơn trình bày hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có chính quyền địa phương xác nhận vì vậy miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và nhận được số tiền bồi thường. Trong quá trình điều tra và đến tại thời điểm xét xử sơ thẩm những người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Quảng Trạch đã trả lại vật chứng của vụ án cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Đậu Thị M phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 173; Điều 36; Điểm i, b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đậu Thị M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đậu Thị M 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cho bị cáo Đậu Thị M.

Giao bị cáo Đậu Thị M cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: không xem xét

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đậu Thị M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/02/2020) đối với người có mặt và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Quảng Hưng;
- Bị cáo; NTGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Quảng Hưng;
- Bị cáo; NTGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- CA huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Quảng Tiến;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;

Nguyễn Thị Lan Phương